

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **94/2020/HS-ST**

Ngày: 14 - 5 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất và ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đinh N Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91A/2020/QĐXXST-HS ngày 29/4/2020 đối với bị cáo:

Lê T (Tên gọi khác: Lê Thanh T) sinh năm 1972 tại Bình Định; ĐKKHKT: 326/118, A, phường B, thành phố C, tỉnh D; Nơi cư trú: tổ 20, khu phố 1, phường A1, thành phố A2, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê B1, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị B2 (không rõ năm sinh); Vợ Hoàng Thị Mỹ B3 (chết), có 01 con sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/7/1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 15/11/1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; Ngày 07/05/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 26/9/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”, tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của bản án trước buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 23 tháng 28 ngày tù; Ngày 23/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 29/04/2016; Ngày 13/6/2013 bị Công an phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt hành

chính về hành vi Trộm cắp tài sản, Bị cáo đã chấp hành xong việc nộp phạt; Bị giam giữ từ ngày 11/01/2020 đến nay. (Có mặt)

- **Bị hại:** Chị Phạm Thị N, sinh năm 1994; Cư trú: 07 ấp T4, xã T2, huyện T3, tỉnh Đ. (vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1969; Cư trú: Khu phố 1, phường A1, thành phố A2, tỉnh Đ. (vắng mặt)

- **Người làm chứng:**

- Anh Châu N H, sinh năm 1960. (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1990. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê T (tên gọi khác Lê Thanh T) là đối tượng đã nhiều lần phạm tội Trộm cắp tài sản. Do T buôn bán thu nhập không ổn định nên bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài.

Vào khoảng 14 giờ ngày 11/01/2020, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, biển số 60V7-7306 chở 03 cái bếp gas hiệu Binwin đi bán dạo. Khi đến tiệm tạp hóa của bà Phạm Thị N tại ấp T4, xã T2, huyện T3, tỉnh Đ thì T đi vào quán chào bán bếp gas, tại đây T thấy bà N đang nằm ngủ, bên cạnh bà N có 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S nên T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại của bà N, T lén lút lấy điện thoại của bà N bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài định tẩu thoát thì bà N thức dậy phát hiện mất điện thoại nên đuổi theo giữ T lại và tri hô nên được quần chúng nhân dân hỗ trợ bắt giữ T và báo Công an xã Đồi 61. Kiểm tra trên người T, Công an xã Đồi 61 thu giữ được 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S của bà N, 01 đồng hồ đeo tay màu vàng (không rõ chủng loại); 01 bóp da bên trong có 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 23 thẻ cào điện thoại di động chưa sử dụng, số tiền 396.000 đồng; kiểm tra xe mô tô hiệu Honda Wave của T phát hiện có 03 bếp gas hiệu Binwin; 01 túi vải màu đen bên trong có 02 cái tua vít, 01 cái kìm, 01 con dao hình lưỡi lê dài 30cm; 01 túi nylon màu xanh bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand gắn sim số 0987.331.539 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S. Công an xã Đồi 61 đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng trên và bàn giao Lê T cùng toàn bộ vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom xử lý theo thẩm quyền.

Theo Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom thì 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S trị giá 2.200.000 đồng.

Ngoài ra Lê T còn khai nhận đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S là tài sản của bà Phạm Thị N nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà N.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S là tài sản của bà Phạm Thị H khai bị mất trộm tại nhà vào trưa ngày 11/01/2020, quá trình làm việc, T khai nhận mua điện thoại trên của một người không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực ngã ba Búi Chu, xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom với giá 1.000.000 đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại điện thoại trên cho bà H.

Đối với 23 thẻ cào điện thoại di động chưa sử dụng, 03 bếp gas hiệu Binwin; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Prime có liên quan đến các vụ trộm cắp trên địa bàn thành phố Biên Hòa, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã thông báo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp nhận để xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 xe mô tô biển số 60V7-7306 là tài sản của chị Nguyễn Thị T2, khi T sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội chị T2 không biết.

Đối với 01 đồng hồ đeo tay màu vàng (không rõ chủng loại); 01 bóp da bên trong có 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; số tiền 396.000 đồng; 01 túi vải màu đen bên trong có 02 cái tua vít, 01 cái kìm, 01 con dao hình lưỡi lê, 01 túi nylon màu xanh bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand gắn sim số 0987.331.539 là tài sản của bị cáo T không sử dụng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu giải quyết về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 131/CT/VKS-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Lê T (tên gọi khác Lê Thanh T) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo từ 10-15 tháng tù.

2. Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho chị T2 01 xe mô tô. Trả lại cho bị cáo 01 đồng hồ đeo tay; 01 bóp da; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; số tiền 396.000 đồng; 01 túi vải; 02 cái tua vít, 01 cái kìm, 01 con dao, 01 túi nylon bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy kèm sim điện thoại.

3. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 11/01/2020, tại tiệm tạp hóa của bà Phạm Thị N thuộc ấp T4, xã T2, huyện T3, tỉnh Đ, bị cáo Lê T (tên gọi khác Lê Thanh T) đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S của bà Phạm Thị N trị giá 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bà Phạm Thị N được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 18 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” và nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến nay đã được xóa án tích; Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60V7-7306 là tài sản của chị Nguyễn Thị T2, bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội chị T2 không biết nên trả lại xe cho chị T2 theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 đồng hồ đeo tay; 01 bóp da; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; số tiền 396.000 đồng; 01 túi vải; 02 cái tua vít, 01 cái kìm, 01 con dao hình lưỡi lê, 01 túi nylon màu xanh bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Grand gắn sim số 0987.331.539 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

1.1 Tuyên bố bị cáo **Lê T (tên gọi khác Lê Thanh T)** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2 Xử phạt bị cáo **Lê T (tên gọi khác Lê Thanh T)** 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2020.

2. Căn cứ vào khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo 396.000 đồng (ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 01680 ngày 14/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T2 01 xe mô tô biển số 60V7-7306.

- Trả lại cho bị cáo 01 đồng hồ đeo tay; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng; 01 bóp da; 01 túi vải màu đen; 02 cái tua vít, 01 cái kìm, 01 con dao, 01 túi nylon bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy kèm sim điện thoại.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13.5.2020)

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND H. Trảng Bom; tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra H. Trảng Bom;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ ;
- THA, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHAN - CHỦ TỌA PHIÊN TOA**

Đinh Thị Bích Liễu